TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 2 - LAI CHÂU**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 134/2026/HSST
Ngày 28/4/2026

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 2 - LAI CHÂU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Quàng Thị Phương
Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Hữu Thức
Ông Vương Huy Vượng

- Thư ký phiên toà: Ông Giang Tiến Hiệp - Thư ký Toà án nhân dân khu vực 2 - Lai Châu.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 2 - Lai Châu tham gia phiên toà: Ông Lò Văn Đanh - Kiểm sát viên.

Trong ngày 28 tháng 4 năm 2026 tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 2 - Lai Châu xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 147/2026/TLST- HS ngày 03 tháng 4 năm 2026 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 135/2026/QĐXXST- HS ngày 15 tháng 4 năm 2026 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Giàng A C**; Sinh ngày 01/01/1982, tại xã T, tỉnh Lai Châu.

Nơi cư trú: Bản H, xã T, tỉnh Lai Châu; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Mông; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 3/12; Con ông Giàng A D, sinh năm 1955 (đã chết) và bà Vàng Thị S, sinh năm 1956; Bị cáo có vợ là Giàng Thị L, sinh năm 1984 và có 05 con; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt, tạm giam từ ngày 06/02/2026 hiện đang bị tạm giam tại Phân trại tạm giam Tân Uyên thuộc Trại giam Công an tỉnh L. *(Có mặt).*

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Giàng A C sử dụng chất ma tuý từ năm 2007, đến ngày 25/02/2024 Giàng A C có đơn đăng ký tham gia điều trị nghiện các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc Methadone tại Trung Tâm y tế T và bắt đầu điều trị thuốc Methadone từ ngày 14/3/2024.

Khoảng 10 giờ ngày 30/01/2026, Giàng A C cùng vợ là Giàng Thị L, sinh năm 1984, trú tại bản H, xã T, tỉnh Lai Châu đi xe mô tô từ nhà ở bản H lên nhà Thào A C1 ở bản T, xã P, tỉnh Lai Châu để ăn cưới. Khoảng 11 giờ cùng ngày, Giàng A C cùng vợ đến nhà Thào A C1, sau đó Giàng A C cùng vợ ngồi ăn cưới được khoảng 30 phút thì Giàng A C đứng dậy đi ra ngoài đường thuộc bản Thào, xã P, tỉnh Lai Châu thì gặp 02 nam thanh niên lạ mặt đang ngồi sử dụng Heroine bằng hình thức hít. Thấy vậy, Giàng A C đi đến chỗ 02 nam thanh niên và xin sử dụng Heroine cùng. Hai nam thanh niên đồng ý rồi một người cầm 01 mảnh giấy bạc bên trên có ít Heroine đang bị cháy dở đưa cho Giàng A C cùng 01 bật lửa gas màu đỏ. Giàng A C nhận lấy mảnh giấy bạc có H và chiếc bật ở trên tay phải rồi đốt hơ phía dưới mảnh giấy bạc làm cho H tan chảy bốc khói, Giàng A C dùng miệng hít toàn bộ khói vào trong cơ thể của mình. Sử dụng xong Heroine, Giàng A C đưa lại mảnh giấy bạc bên trên còn một ít Heroine chưa cháy hết và chiếc bật lửa gas màu đỏ cho nam thanh niên. Lúc này 02 nam thanh niên có hỏi xin tiền của Giàng A C để đi đổ xăng thì Giàng A C đã đưa cho 02 nam thanh niên số tiền 50.000 đồng. Sau đó, Giàng A C quay về chỗ đám cưới tiếp tục ăn uống, đến khoảng 12 giờ cùng ngày Giàng A C và vợ về nhà ở bản H, xã T.

Ngày 01/02/2026, Giàng A C đến Trạm y tế xã T, tỉnh Lai Châu để uống thuốc Methadone thì bị Công an xã T và Trạm y tế xã T phối hợp kiểm tra ma túy đối với Giàng A C cho kết quả dương tính. Công an xã T đã tiến hành lập biên bản sự việc, lấy mẫu nước tiểu Giàng A C, niêm phong gửi đi giám định.

Tại bản Kết luận giám định tư pháp số: 195/KLGĐĐC-TTPY ngày 03/02/2026, của Trung Tâm P kết luận: Mẫu nước tiểu vụ Giàng A C giám định có tìm thấy chất ma túy là: **Morphine**.

Vật chứng của vụ án gồm: Đối với mẫu nước tiểu của Giàng A C đã được niêm phong gửi giám định không hoàn lại mẫu vật, ngoài ra không thu giữ tài sản, đồ vật nào khác của Giàng A C.

Cáo trạng số 25/CT-VKSKV2 ngày 03/4/2026 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 2 - Lai Châu truy tố bị cáo Giàng A C về tội: "Sử dụng trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 256a của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2025. Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 2 - Lai Châu giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo về tội danh và điều khoản áp dụng, đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 256a; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2025 xử phạt bị cáo Giàng A C 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù về tội "Sử dụng trái phép chất ma tuý".

Về án phí hình sự sơ thẩm: Đề nghị áp dụng Điều 135, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12, Điều 15 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội miễn cho bị cáo Giàng A C 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Về xử lý vật chứng: Không có.

Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo Giàng A C đã khai nhận hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung bản cáo trạng mà Viện kiểm sát truy tố. Bị cáo nhất trí và không tranh luận với luận tội của Viện kiểm sát.

Lời nói sau cùng của bị cáo trước khi Hội đồng xét xử nghị án: Bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh L, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 2, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tranh tụng tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo:

Tại phiên tòa, bị cáo Giàng A C đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình phù hợp với bản Kết luận điều tra, bản Cáo trạng đã truy tố và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, như vậy có đủ cơ sở khẳng định: Giàng A C là người đang điều trị nghiện các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc Methadone tại Trung Tâm y tế xã T, tỉnh Lai Châu. Khoảng 11 giờ 30 phút ngày 30/01/2026, tại bản Thào, xã P, tỉnh Lai Châu, Giàng A C đã có hành vi sử dụng trái phép Heroine bằng hình thức hít. Kết quả giám định xác định trong mẫu nước tiểu của Giàng A C có tìm thấy **M** (là sản phẩm chuyển hóa của Heroine trong cơ thể người).

Bị cáo Giàng A C là người có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Hành vi nêu trên của bị cáo Giàng A C đã đủ yếu tố cấu thành tội "Sử dụng trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 256a của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2025. Như vậy, nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 2 truy tố bị cáo về tội danh, điều khoản áp dụng là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật.

[3] Về tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội:

Đảng và nhà nước đã có chính sách hỗ trợ đối với người nghiện ma tuý bằng các biện pháp cai nghiện ma tuý, điều trị nghiện các chất ma tuý tự nguyện nhằm giúp người nghiện ma tuý phục hồi thể chất, tinh thần, nâng cao nhận thức, thay đổi hành vi để chấm dứt sử dụng trái phép chất ma tuý. Tuy nhiên bị cáo không lấy đó làm cơ hội sửa sai mà tiếp tục sử dụng trái phép chất ma tuý. Xét vụ án có tính chất ít nghiêm trọng nhưng hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội,

đã xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý Nhà nước ta đối với các chất ma túy, làm giảm hiệu quả điều trị của cơ sở điều trị nghiện, là nguyên nhân làm phát sinh các tội phạm khác và làm ảnh hưởng tới trật tự, trị an, an toàn xã hội tại địa phương do đó cần thiết phải được xử lý nghiêm minh trước pháp luật.

[4] Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo:

Về nhân thân: Bị cáo Giàng A C là người nghiện ma tuý, bản thân chưa có tiền án, tiền sự; Bị cáo được học hết lớp 3/12 và nhận thức được các hành vi liên quan đến ma tuý đều bị pháp luật nghiêm cấm, đã được phổ biến, tuyên truyền nhưng vẫn cố ý thực hiện hành vi phạm tội.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai nhận về hành vi phạm tội của mình nên bị cáo được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[5] Về xử lý vật chứng: Đối với mẫu nước tiểu của Giàng A C gửi giám định có ma tuý đã hết trong quá trình giám định nên không phải xử lý.

[6] Về án phí hình sự sơ thẩm: Gia đình bị cáo Giàng A C thuộc diện hộ nghèo, tại phiên toà bị cáo xin miễn án phí. Do đó, căn cứ Điều 135, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12, Điều 15 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án miễn cho bị cáo Giàng A C 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

[7] Như vậy, căn cứ vào tính chất, mức độ của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo, cần thiết phải có mức án tương xứng, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục cho bị cáo trở thành công dân tốt và phòng ngừa chung cho toàn xã hội. Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 2 về hình phạt chính, án phí hình sự sơ thẩm đối với bị cáo là có căn cứ nên được Hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ.

[8] Về biện pháp ngăn chặn: Căn cứ Điều 329 của Bộ luật tố tụng hình sự tiếp tục áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giam đối với bị cáo để đảm bảo thi hành án.

[9] Những vấn đề liên quan: Đối với nguồn gốc Heroine sử dụng, Giàng A C khai được một người đàn ông không rõ nhân thân, lai lịch cho sử dụng cùng nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh L không có căn cứ điều tra, xử lý.

[10] Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo theo quy định tại Điều 331; Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 256a; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017, năm 2025); Điều 135, khoản 2 Điều 136, Điều 331, Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12, Điều 15 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Giàng A C phạm tội: *"Sử dụng trái phép chất ma túy"*.

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Giàng A C 02 (Hai) năm 04 (Bốn) tháng tù. Thời hạn thi hành hình phạt tù tính từ ngày 06/02/2026.

3. Về án phí hình sự sơ thẩm: Miễn cho bị cáo Giàng A C 200.000 đồng *(Hai trăm nghìn đồng)* án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:
- Toà án nhân dân tỉnh Lai Châu;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lai Châu;
- Phòng Hồ sơ nghiệp vụ Công an tỉnh Lai Châu;
- Cơ quan CSĐT, CQTHAHS Công an tỉnh Lai Châu;
- Thi hành án dân sự tỉnh Lai Châu;
- Viện kiểm sát nhân dân khu vực 2 - Lai Châu;
- Phân trại tạm giam Tân Uyên thuộc Trại giam Công an tỉnh Lai Châu;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA

ĐÃ KÝ

Quàng Thị Phương